

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 16 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Phan Thanh Bảo.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 20/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018, đối với bị cáo: **Hoàng Văn N**, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1999 tại Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/4/2017 bị UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B từ ngày 24/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Nguyễn Xuân L - sinh năm 1994

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Minh S - sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn T, xã H, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Cao Thanh H - sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Đ, xã Ty, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 23/7/2018, Hoàng Văn N điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến chơi ở nhà anh Cao Thanh H ở thôn Đ, xã T, thị xã B. N và anh H ngồi chơi đến khoảng 19 giờ thì cả hai cùng nhau đi chơi ở đám cưới của bạn anh H ở trong xã rồi cùng với bạn của anh H rủ nhau đi hát Karaoke ở xã H. H điều khiển xe mô tô chở N đến trước cửa Trường THPT P thì dừng lại, N xuống xe đi tới chỗ hai thanh niên đang đứng gần đó xin thuốc hút và có nảy sinh xích mích với hai nam thanh niên này. Một lúc sau, N thấy có nhiều thanh niên đi về phía mình, lo sợ bị đánh nên N đã bỏ chạy, Hải cũng điều khiển xe máy bỏ chạy theo một hướng khác. N chạy đến nhà anh Nguyễn Xuân L tại thôn T, xã H, thị xã B và vào gõ cửa nhà thì gặp ông Nguyễn Minh S là bố của anh L, N xin ngủ nhờ nhưng ông S không đồng ý và bảo N sang Trạm y tế ngủ. N đi bộ sang Trạm y tế xã H và ngủ tại đây.

Đến 8 giờ sáng ngày 24/7/2018, N tỉnh dậy và đi bộ quay lại nhà anh L thì thấy cửa đóng. Lúc này N nảy sinh ý định trộm cắp nên đi bộ theo đường hẻm phía Đông nhà anh L rồi nhảy qua hàng rào vào vườn và đi đến cửa hông phía sau nhà anh L mở cửa đi vào nhà. N đi đến phòng ngủ phía Tây thấy một máy tính bảng nhãn hiệu Apple ipad để ở đầu giường ngủ thì N lấy lên cầm trên tay rồi mở cửa tủ đựng quần áo đặt phía chân giường ngủ lấy một 01 áo khoác màu đen và 01 quần bò màu xanh mặc lên người. Sau đó, N đi bộ đến một quán tạp hóa gần đó hỏi thuê xe ôm thì ông Nguyễn Minh S bắt gặp N và hỏi: “Tại sao cháu lại lấy quần áo của con bác” rồi kéo N đứng dậy khiến máy tính bảng ở trong người N rơi ra, ông S thấy vậy đã đưa N cùng với các tài sản N đã trộm cắp lên trình báo với Công an xã H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/HĐ ngày 24/7/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B đã kết luận: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple ipad 373 dung lượng 16G màu trắng đen, số IMEI: 013213003172669, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.500.000 đồng; 01 chiếc quần bò màu xanh nhạt đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 100.000 đồng; 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 100.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 5.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó xử lý trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Xuân L các tài sản gồm: 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple iPad 373, 01 chiếc quần bò, 01 chiếc áo khoác. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSNDTXBD ngày 19 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Hoàng Văn N nhất trí tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày là đã nhận thức được sự sai trái trong hành vi của mình và cam kết sẽ không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã B, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Việc bắt để tạm giam, thu giữ các tang vật của vụ án và các hành vi, quyết định tố tụng khác của Điều tra viên đều được thực hiện đúng pháp luật. Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng thẩm quyền, tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quyền, N vụ của mình theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N đều thống nhất thừa nhận: Khoảng 08 giờ ngày 24/7/2018, lợi dụng sơ hở trong việc trông giữ tài sản của anh Nguyễn Xuân L, Hoàng Văn N đã lén lút đột nhập vào nhà và lấy trộm 01 máy tính bảng, 01 quần bò và 01 áo khoác của anh L; tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn N lấy trộm có trị giá là 5.700.000 đồng. Xét thấy diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Hoàng Văn N đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm đến xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trên địa bàn. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có nhận thức đầy đủ nhưng vì lòng tham, lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Năm 2017 bị cáo đã bị UBND phường Đ xử phạt hành chính một lần về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo vẫn không rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục trộm cắp. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật cao. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi kịp thời giao trả cho người bị hại nên chưa gây ra thiệt hại. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo là người có nhân thân xấu, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có hiệu quả trong việc giáo dục, cải tạo bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy người bị hại đã nhận được toàn bộ các tài sản bị lấy trộm, không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu các tài sản bị lấy trộm. Anh L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm. Xét thấy việc thu giữ và xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm về phần này.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam là ngày 24/7/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn là 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

4. Về vật chứng vụ án: Không xem xét

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với những người có mặt) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu